TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18 - 8 - 2023
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Hiện
Ông Nguyễn Minh Hải

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 339/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc "Tranh chấp xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Liễu Thị Mai T, sinh năm 2001 (Yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 18, xã P, thị x, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 9, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Liễu Thị Mai T trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Huỳnh Văn H tự nguyện kết hôn vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không giải quyết được do bất đồng quan điểm về nhiều mặt trong đời sống hôn nhân, vợ chồng đã ly thân từ tháng 7 năm 2022 đến nay, xét thấy hôn nhân không thể tiếp tục vì mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn với ông Huỳnh Văn H.

- Về con chung: Có 01 con chung là Huỳnh Đức Hiếu, sinh ngày 28/11/2021 hiện đang sống cùng bà. Khi ly hôn, bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông H cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Bà T xác định vợ chồng không có tài sản chung, không

yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà T xác định vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đồng thời, ngày 02/6/2023 bà Liễu Thị Mai T có yêu cầu Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt bà do điều kiện ở ngoài tỉnh và con còn nhỏ nên không đảm bảo thời gian tham gia tố tụng tại Toà án theo triệu tập.

Đối với bị đơn ông Huỳnh Văn H, quá trình giải quyết vụ án đã được Toà án tống đạt Thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ nhiều lần tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hoà giải và xét xử nhưng ông H vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Liễu Thị Mai T khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Huỳnh Văn H hiện đang cư trú tại Ấp 9, xã K, huyện T, tỉnh C . nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là ông Huỳnh Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do, bà Liễu Thị Mai T yêu cầu xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T và ông H.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông H được xác lập vào năm 2021 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo quy định nên hôn nhân của bà T và ông H là hợp pháp. Thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không giải quyết được do bất đồng quan điểm về nhiều mặt trong đời sống hôn nhân, vợ chồng đã ly thân từ tháng 7 năm 2022 đến nay, xét thấy hôn nhân không thể tiếp tục vì mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông H. Trong khi đó, ông Huỳnh Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hoà giải và xét xử nhưng vắng mặt và cũng không có văn bản ý kiến phản hồi, điều đó cho thấy ông H không có thiện chí để hàn gắn với bà T. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân của bà T và ông H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của bà Liễu Thị Mai T, cho bà T ly hôn với ông Huỳnh Văn H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, bà Liễu Thị Mai T và ông Huỳnh Văn H có 01 con chung là Huỳnh Đức Hiếu, sinh ngày 28/11/2021 hiện đang sống cùng bà T. Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Huỳnh Đức Hiếu còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, từ nhỏ đến nay cháu Hiếu sống cùng với mẹ. Trong khi đó, ông H

cũng không có ý kiến phản hồi với yêu cầu về nuôi con của bà T nên giao cháu Huỳnh Đức Hiếu cho bà T tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Hiếu thành niên là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Ông Huỳnh Văn H không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Do các đương sự không yêu cầu về cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Liễu Thị Mai T xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, ông Huỳnh Văn H thì vắng mặt và không có ý kiến gì về phần tài sản và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phần tài sản, nợ chung thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Nguyên đơn bà Liễu Thị Mai T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 53, Điều 56, 58, 69, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Liễu Thị Mai T, cho bà Liễu Thị Mai T ly hôn với ông Huỳnh Văn H.

2. Về con chung: Giao Huỳnh Đức Hiếu, sinh ngày 28/11/2021 cho bà Liễu Thị Mai T có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Ông Huỳnh Văn H không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà T.

3. Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phần tài sản và nợ chung thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí:

Bà Liễu Thị Mai T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà T đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0006741 ngày 16/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã Khánh Bình Đông;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Yến Phương